

UBND TỈNH LAI CHÂU
CÔNG TY TNHH MTV XSKT LAI CHÂU
MST: 6200000456

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /05/BC - XSKT

Lai Châu, ngày 08 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về việc công bố trang thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước; căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2020. Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Lai Châu (XSKT) tỉnh Lai Châu thực hiện báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2020 như sau.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Công ty Xổ số kiến thiết Lai Châu được thành lập ngày 01 tháng 03 năm 2004 theo Quyết định số 65/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lai Châu và được đổi tên thành công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu theo Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2009. Là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoạt động theo giấy chứng nhận kinh doanh số 6200000456 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Lai Châu cấp lần đầu ngày 15/7/2009 và thay đổi lần thứ nhất ngày 07/05/2014. Chủ sở hữu là UBND tỉnh Lai Châu.

Tổ chức bộ máy hiện tại năm 2020 cụ thể như sau: 01 Chủ tịch, 01 Giám đốc; 01 Phó giám đốc; 01 Kế toán trưởng (Phụ trách kế toán). Cơ cấu bộ máy giúp việc gồm 06 phòng chuyên môn:

- + Phòng Tổ chức - Hành chính
- + Phòng Kế toán
- + Phòng Kinh doanh
- + Phòng Phát hành - Trả thưởng
- + Phòng Tin học
- + Phòng Kiểm tra.

Là một loại hình hoạt động kinh doanh đặc thù: Kinh doanh các loại hình vé xổ số kiến thiết như xổ số lô tô, xổ số lô tô cặp số và xổ số bốc biết kết quả ngay. Trước những biến động kinh tế, xã hội trong tỉnh và sự ảnh hưởng không nhỏ của tệ nạn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh. Được sự quan tâm của UBND tỉnh, các cấp, các ngành và sự cố gắng của tập thể người lao động trong công ty, tính đến thời điểm cuối năm 2019 công ty đã đạt được kết quả cụ thể như sau:



TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	ƯỚC THỰC HIỆN
1	Doanh thu 2019	128 tỷ	130 tỷ
2	Nộp ngân sách nhà nước 2019	26 tỷ	28 tỷ
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	3,5 tỷ	3,6 tỷ

Công ty chấp hành tốt các chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước: Thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn; thực hiện đầy đủ kịp thời nghĩa vụ thuế và các khoản nộp ngân sách; xây dựng các kế hoạch và quy chế theo đúng quy định; thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và các báo cáo đầy đủ, kịp thời.

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

1. Chủ tịch công ty:

+ Lãnh đạo và quản lý toàn diện các mặt công tác của công ty. Chịu trách nhiệm trước tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh và trước pháp luật về kết quả tổ chức hoạt động kinh doanh các loại hình vé xổ số trên địa bàn.

+ Thực hiện các nhiệm vụ theo điều lệ và quy chế làm việc của công ty.

+ Trực tiếp phụ trách công tác: tổ chức bộ máy, cán bộ; Thi đua, khen thưởng, kỷ luật; Đánh giá xếp loại lao động; nâng lương; xét tuyển dụng lao động.

2. Giám đốc Công ty:

+ Điều hành hoạt động hàng ngày của công ty. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch công ty và trước pháp luật về kết quả điều hành hoạt động kinh doanh các loại hình vé xổ số trên địa bàn.

+ Thực hiện nhiệm vụ theo điều lệ và Quy chế làm việc của công ty.

+ Phân công và giao nhiệm vụ cho các Phó Giám đốc theo quy định của pháp luật.

+ Trực tiếp phụ trách các phòng: Tổ chức – Hành chính, Kinh doanh, tin học.

3. Phó Giám đốc:

+ Thực hiện nhiệm vụ theo quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của Giám đốc.

+ Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Giám đốc công ty và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Trực tiếp phụ trách phòng: Kế toán, Kiểm tra, Phát hành - Trả thưởng.

4. Phụ Trách Kế toán:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kế toán trưởng công ty theo quy định Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế quản lý công ty.

Biểu số 1: THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

STT	Họ và tên	Chức danh		Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí nắm giữ
		Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác			
I. Chủ tịch công ty	Đỗ Huy Lương	Chủ tịch	Không	Thạc sĩ	25 năm	Chủ tịch công ty
II. Giám đốc	Nguyễn Hữu Thắng	Giám đốc	Không	Thạc sĩ	18 năm	Giám đốc
III. Phó giám đốc	Trần Thế Hùng	Phó Giám đốc	Không	Thạc sĩ	15 năm	Phó Giám đốc
IV. Phụ trách Kế toán	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phụ trách KT	Không	Đại học	15 năm	Phụ trách kế toán

2. Thù lao và lợi ích của Chủ tịch, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền(tr.đ)	Ghi chú
1	Đỗ Huy Lương	Chủ tịch	401	Bổ nhiệm từ 01/4/2019
2	Nguyễn Hữu Thắng	Giám đốc	349	Bổ nhiệm từ 10/01/2020
3	Trần Thế Hùng	Phó giám đốc	311	Bổ nhiệm từ 10/01/2020
4	Nguyễn Thị P. Thảo	Phụ trách Kế toán	125	Bổ nhiệm từ 05/02/2020

3. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định của Đảng và Chính phủ;

- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý: Thực hiện theo quy định của Đảng và Chính phủ;

4. Về quản lý rủi ro

Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định hiện hành của Chính phủ và quy chế nội bộ Doanh nghiệp;

5. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a. Chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với người quản lý

Công ty thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 27/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ.

Công ty xác định trả tiền lương cho người quản lý trên cơ sở mức tiền lương cơ bản quy định tại phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và hệ số tăng thêm gắn với mức độ thực hiện các chỉ tiêu bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, nộp ngân sách, năng suất lao động, lợi nhuận, có khống chế mức hưởng tối đa và đảm bảo tương quan hợp lý với tiền lương của người lao động.

b. Chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động

Công ty thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư số 26/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ; Quyết định số: 119/QĐ-XSKT ngày 30/12/2015 về việc ban hành thang lương bảng lương, phụ cấp lương tại công ty từ năm 2016.

Công ty xác định trả tiền lương cho người lao động trên cơ sở mức lương do công ty quyết định và hệ số tăng thêm gắn với mức tăng hoặc giảm các chỉ tiêu kinh doanh như năng suất lao động và lợi nhuận.

Biểu số 2: CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

Tt	Số văn bản	Ngày	Nội dung văn bản
01	788/QĐ-UBND	22/7/2019	Ban hành Quy chế Tài chính của Công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
02	937/QĐ-UBND	14/8/2019	Về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
03	1031/ QĐ-UBND	03/9/2019	Về việc phê duyệt chiến lược phát triển giai đoạn 2019-2028 và kế hoạch kinh doanh đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2019-2023 của công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
04	1051/QĐ-UBND	04/9/2019	Về việc xếp hạng doanh nghiệp đối với công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
05	37/QĐ-UBND	16/01/2020	Về việc kiện toàn hội đồng giám sát xổ số tỉnh Lai Châu

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Hàng tháng Chủ tịch Công ty họp ban lãnh đạo Công ty, Họp chỉ bộ định kỳ để đánh giá kết quả kinh doanh trong tháng, đưa ra những giải pháp, hạn chế nhằm tăng doanh thu, cắt giảm chi phí. Có những cuộc họp đột xuất Chủ tịch Công ty triệu tập ban lãnh đạo hoặc ban lãnh đạo mở rộng để giải quyết những công việc đột xuất, biến động.

Biểu số 3: THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng có tác động đến hoạt động Kinh doanh của doanh nghiệp)

TT	Giám đốc công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
01	Ông: Đỗ Huy Lương	Chủ tịch công ty	26	0		100%

Biểu số 4: THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH, GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Tt	Số văn bản	Ngày	Nội dung văn bản
01	57/TB-XSKT	05/4/2019	Thông báo phân công nhiệm vụ trong tập thể lãnh đạo, quản lý.
03	13/QĐ-XSKT	28/01/2018	Quyết định Vv ban hành Quy chế trả lương đối với người lao động làm việc tại công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
04	58/QĐ-XSKT	05/4/2019	QĐ ban hành Quy chế làm việc
05	69/QĐ-XSKT	10/5/2019	QĐ ban hành quy chế quản lý và sử dụng quỹ Phúc lợi của công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu.
06	70/QĐ-XSKT	10/5/2019	QĐ ban hành Nội Quy Lao động tại công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
07	71/QĐ-XSKT	10/5/2019	QĐ ban hành quy chế trả lương và các khoản bổ sung đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
08	72/QĐ-XSKT	10/5/2019	Ban hành Quy chế dân chủ tại công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
09	73/QĐ-XSKT	10/5/2019	QĐ ban hành Quy chế Chi tiêu nội bộ của công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu
10	215/QĐ-XSKT	22/11/2019	Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn trực thuộc.

Trên đây là Báo cáo của Công ty TNHH MTV XSKT Lai Châu công bố thông tin theo nội dung tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)/.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trang Website công ty;
- Lưu TC-HC
- Lưu VT.



Đỗ Huy Lương